TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM** Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *Sa Thầy, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST-HNGĐ, ngày 25/02/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Như Ph, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 4 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh A Ph, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 4 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Như Ph, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 4 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh A Ph, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 4 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh A Ph thỏa thuận thuận tình ly hôn với chị Hoàng Như Ph.

- Về con chung: Anh A Ph và chị Hoàng Như Ph thỏa thuận giao hai con chung là Y Thanh M, sinh ngày 05/7/2007 và A Lê H, sinh ngày 11/9/2009 cho anh A Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Hoàng Như Ph không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Hoàng Như Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh A Ph và chị Hoàng Như Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Anh A Ph và chị Hoàng Như Ph tự nguyện thoả thuận mỗi người nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Hoàng Như Ph tự nguyện nộp thay toàn bộ tiền án phí sơ thẩm nêu trên cho anh A Ph. Do đó được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hoàng Như Ph đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2014/0001744, ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Chị Hoàng Như Ph được nhận lại số tiền 150.000*(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- UBND thị trấn Sa Thầy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thiều Thị Dũng